

KẾ HOẠCH

Tăng cường triển khai, thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại cấp xã của tỉnh Nghệ An

Thực hiện Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 28/01/2022 của UBND tỉnh Nghệ An về thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06/CP) trên địa bàn tỉnh Nghệ An, để triển khai thực hiện hiệu quả Đề án 06/CP từ cấp tỉnh, cấp huyện đến cấp xã, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tăng cường triển khai, thực hiện Đề án 06/CP tại cấp xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Giao trách nhiệm cấp ủy, chính quyền cấp xã xây dựng, ban hành kế hoạch để chỉ đạo, triển khai thực hiện Đề án 06/CP và Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 28/01/2022 của UBND tỉnh tại cấp xã, bảo đảm tiến độ, chất lượng.
- Tập trung làm sạch dữ liệu dân cư, phát triển công dân số tại cấp xã, bảo đảm việc tích hợp, kết nối, chia sẻ thông tin giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Công dịch vụ công quốc gia, Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.
- Rà soát việc cung cấp dịch vụ công đã được triển khai tại cấp xã, đánh giá mức độ người dân tiếp cận, sử dụng dịch vụ công; đánh giá vướng mắc trong quá trình triển khai từ đó đề xuất phương án giải quyết phù hợp thực tế tại địa phương.
- Tập trung tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến từng người dân trên địa bàn nhằm làm cho người dân nhận thức rõ các nội dung Đề án 06/CP cũng như lợi ích khi thực hiện Đề án để người dân hưởng ứng tham gia.
- Nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công của các cơ quan hành chính nhà nước, đảm bảo phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn, hướng tới chuyển từ giao dịch trực tiếp sang giao dịch điện tử và cung cấp các dịch vụ công không phụ thuộc vào thời gian, địa giới hành chính.

- Đầu tư hạ tầng, trang thiết bị và đào tạo nguồn nhân lực phục vụ triển khai Đề án 06/CP tại cấp xã một cách toàn diện, hiệu quả, đáp ứng theo đúng chỉ tiêu, tiến độ đề ra.

2. Yêu cầu

- Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, đặc biệt người đứng đầu các Sở, ban, ngành, UBND các cấp trong công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp xã chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng, hiệu quả các nội dung Đề án 06/CP trên địa bàn cấp xã quản lý.

- Các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động phối hợp chặt chẽ, thường xuyên trong việc triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến việc triển khai Đề án 06/CP tại cấp xã.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đối tượng thực hiện

Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An. Trong đó:

- Lựa chọn thành phố Vinh và huyện Diễn Châu là 02 địa phương chỉ đạo điểm (*mỗi địa phương lựa chọn 01 phường/thị trấn và 02 xã*) để tập trung chỉ đạo, triển khai các biện pháp, giải pháp thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06/CP. Thời gian thực hiện chỉ đạo điểm bắt đầu từ ngày 20/7/2022 đến ngày 20/9/2022.

- Sau khi hết thời gian chỉ đạo điểm, UBND tỉnh sẽ tổ chức rút kinh nghiệm để tập trung chỉ đạo, triển khai toàn diện tại 460/460 xã, phường, thị trấn.

2. Phạm vi thực hiện

Triển khai thực hiện, hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo tiến độ tại Đề án 06/CP, kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06/CP của UBND tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Đề án 06/CP của các đơn vị liên quan đối với cấp xã.

3. Nội dung trọng tâm thực hiện

3.1. Tăng cường đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền Đề án 06/CP; hỗ trợ người dân đăng ký tài khoản trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh

- Phổ biến, quán triệt các nội dung Đề án 06/CP, việc triển khai các dịch vụ công trực tuyến cho 100% cán bộ, công chức, người lao động tại đơn vị, từ đó nâng cao nhận thức, vai trò trách nhiệm của các tập thể, cá nhân trong việc tham mưu, chỉ đạo, triển khai thực hiện Đề án 06/CP tại cơ sở.

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về triển khai Đề án 06/CP

với các hình thức tuyên truyền phong phú, đa dạng; nội dung tuyên truyền tập trung vào những lợi ích thiết thực của việc giải quyết thủ tục hành chính mức độ 3, 4 qua Cổng dịch vụ công quốc gia để người dân và các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn hiểu rõ về những tiện ích, quyền lợi của Đề án 06/CP và tích cực tham gia hưởng ứng.

- Tổ chức tuyên truyền bằng pa-nô, áp-phích, băng-rôn tại trụ sở UBND cấp xã, nhà văn hóa khối, xóm, bản và các trục đường khu dân cư; triển khai bảng điện tử để tuyên truyền về 25 dịch vụ công thiết yếu, định danh, xác thực điện tử và lợi ích của Đề án 06/CP.

- Niêm yết công khai quy trình, tiện ích của dịch vụ công tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã để người dân tìm hiểu, sử dụng.

- Tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ tuyên truyền để tổ chức thực hiện phổ biến rộng rãi quan điểm chỉ đạo, mục tiêu Đề án 06/CP, tiện ích, lợi ích của việc sử dụng dịch vụ công trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Thành lập Tổ hướng dẫn cộng đồng (nòng cốt là đoàn viên, thanh niên) làm đội ngũ hỗ trợ người dân đăng ký tài khoản trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Các Tổ công tác Đề án 06/CP tại các thôn, khối, xóm, bản chủ động tổ chức các hoạt động trực tiếp tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số và thực hiện các dịch vụ công trực tuyến.

3.2. Triển khai làm sạch dữ liệu dân cư, đáp ứng 04 tiêu chí “đúng, đủ, sạch, sống”

(1) Công an cấp xã chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai làm sạch dữ liệu dân cư đảm bảo 100% dữ liệu dân cư “đúng, đủ, sạch, sống”; bảo đảm 100% dữ liệu công dân được lưu trữ trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, được cấp số định danh cá nhân. Cụ thể:

- Cập nhật 100% chứng minh nhân dân 09 số đã được Công an tỉnh cấp vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ công tác cấp Căn cước công dân, tránh việc phát sinh xác nhận thông tin giữa thẻ Căn cước công dân và thông tin chứng minh nhân dân trong các giao dịch dân cư, đáp ứng công tác cải cách hành chính.

- Rà soát làm sạch dữ liệu 100% hộ có nhiều hơn 01 chủ hộ, hộ không có chủ hộ; rà soát xóa, đề nghị Công an cấp trên xóa dữ liệu thông tin công dân trùng trong tỉnh và trùng ngoại tỉnh.

- Phối hợp Công an cấp huyện tiến hành cấp Căn cước công dân (CCCD) cho 100% công dân từ đủ 14 tuổi trở lên trên địa bàn. Thông báo đến 100% công dân chưa được cấp CCCD về số định danh cá nhân.

- Rà soát làm sạch đối với các trường hợp: Một công dân có 02 số Căn cước công dân; 02 công dân có cùng một hồ sơ sinh trắc; 02 công dân có cùng

một số Căn cước công dân.

- Rà soát đề nghị Công an cấp trên hủy, xác lập lại số định danh cá nhân đối với các trường hợp sai giới tính, sai năm sinh, sai nơi đăng ký khai sinh theo đúng quy định của pháp luật.

- Rà soát, lập danh sách đề nghị Công an cấp trên khôi phục dữ liệu các trường hợp xóa nhầm dữ liệu trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong quá trình triển khai làm sạch dữ liệu thời gian trước.

(2) Công chức bộ phận Tư pháp cấp xã phối hợp chặt chẽ, song hành với Công an cấp xã trong việc triển khai làm sạch dữ liệu dân cư, nuôi sống nguồn dữ liệu; trên cơ sở quy định của pháp luật về hộ tịch, tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện đăng ký lại khai sinh để thống nhất thông tin cá nhân, kịp thời điều chỉnh, bổ sung trong Cơ sở dữ liệu dân cư nếu có sai sót. Công chức bộ phận Tư pháp thực hiện khai tử và cấp giấy chứng tử cho công dân kịp thời, đúng quy định, đồng thời chuyển hồ sơ sang Công an cấp xã để hướng dẫn gia đình công dân xóa dữ liệu và thay đổi chủ hộ (nếu chủ hộ chết).

(3) Trạm Y tế, Công an, Tư pháp cấp xã phối hợp thực hiện quy trình, hoàn thành việc “làm sạch dữ liệu tiêm chủng Covid-19” và ký xác nhận “Hộ chiếu vắc xin”.

(4) Công an cấp xã phối hợp UBND cấp xã bổ sung các thông tin công dân còn thiếu liên quan đến hộ nghèo, cận nghèo và người có công; cập nhật thông tin công dân thuộc diện hưởng trợ cấp tiền thuê nhà theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

(5) UBND cấp xã và Công an cấp xã tổ chức ký và thực hiện quy chế phối hợp giữa các đơn vị, ngành trong công tác làm sạch dữ liệu dân cư.

3.3. Đầu tư hạ tầng, trang thiết bị và triển khai đào tạo nguồn nhân lực phục vụ triển khai Đề án 06/CP tại cấp xã một cách toàn diện

- Bố trí đầy đủ kinh phí, máy móc, phương tiện, đường truyền để thực hiện tiếp nhận hồ sơ trên Cổng dịch vụ công quốc gia đối với các nhóm dịch vụ công thiết yếu tại cấp xã.

- Triển khai đào tạo, bồi dưỡng, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức cấp xã có trình độ chuyên môn vững vàng, am hiểu về lĩnh vực phụ trách, đảm nhiệm, thường xuyên được cập nhật, hướng dẫn thực hiện, khai thác thủ tục hành chính thường xuyên theo văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành và cấp tỉnh.

3.4. Đẩy mạnh cấp Căn cước công dân và định danh điện tử

- Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân thực hiện việc cấp Căn cước công dân và cấp mã số định danh điện tử.

- Tổ chức cấp Căn cước công dân đối với các trường hợp đủ điều kiện; thông báo số định danh cá nhân đối với các trường hợp chưa đủ tuổi cấp Căn

cước công dân; triển khai cấp định danh điện tử thông qua công tác cấp mới, cấp đổi, cấp lại CCCD. Phấn đấu đến hết năm 2023, 100% người dân khi thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa cấp xã được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an đã kết nối, tích hợp với Cổng dịch vụ công quốc gia; không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ về dân cư đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

3.5. Tập trung triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại cấp xã

- Công an cấp xã, công chức Tư pháp – Hộ tịch và các lĩnh vực có liên quan thực hiện tốt 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông: Đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí và các thủ tục hành chính khác có liên quan lên Cổng dịch vụ công quốc gia, phấn đấu đến năm 2025, 100% người dân có dữ liệu trên hệ thống Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh.

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn người dân tạo lập tài khoản trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Trong đó, phấn đấu đến hết năm 2022, 30% người dân trên địa bàn được tạo lập tài khoản; hết năm 2023, 50% người dân trên địa bàn được tạo lập tài khoản.

- Chính quyền các địa phương phối hợp các doanh nghiệp viễn thông để thực hiện việc tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân sử dụng Sim điện thoại chính chủ. Phấn đấu đến hết năm 2022, 80% người dân trên địa bàn sử dụng Sim điện thoại chính chủ.

- Hướng dẫn, tổ chức tiếp nhận hồ sơ trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an, phấn đấu 100% hồ sơ đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú, thông báo lưu trú, khai báo tạm vắng và 70% hồ sơ trong các lĩnh vực khác (*đăng ký khai sinh, khai tử, kết hôn (hộ tịch); bảo hiểm xã hội; Y tế; lao động...*) được thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Văn phòng UBND tỉnh

- Phối hợp, hướng dẫn các nội dung chuyên môn, nghiệp vụ về công tác kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và các vấn đề liên quan đến việc thực hiện các dịch vụ công trực tuyến theo quy định với các đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện kế hoạch này.

- Tham mưu UBND tỉnh thực hiện khảo sát, đánh giá khả năng đáp ứng về cơ sở vật chất của UBND cấp xã để chỉ đạo, hướng dẫn đầu tư kịp thời.

2. Công an tỉnh

- Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra các cơ quan, đơn vị có liên quan

thực hiện kế hoạch này đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng yêu cầu, tiến độ; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch.

- Chỉ đạo, hướng dẫn Công an các đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm việc làm sạch dữ liệu dân cư, đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống”; triển khai hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an các nhóm dịch vụ công do ngành Công an cung cấp.

- Bố trí đầy đủ máy móc, phương tiện, đường truyền, nguồn nhân lực cho Công an cấp xã đáp ứng việc triển khai làm sạch dữ liệu dân cư; tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trên Cổng dịch vụ công quốc gia đối với các nhóm dịch vụ công thiết yếu do ngành Công an cung cấp.

- Hướng dẫn các sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong thực hiện chuyển đổi số, xây dựng Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử, đặc biệt là công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước.

- Chỉ đạo Công an cấp huyện, cấp xã phối hợp các ngành (Tur pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội) thực hiện nghiêm các nhóm dịch vụ công liên quan đến liên thông thủ tục hành chính: Đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí và các thủ tục hành chính khác có liên quan.

- Chỉ đạo Công an cấp huyện, cấp xã hoàn thành việc cấp Căn cước công dân đối với các trường hợp đủ điều kiện; thông báo số định danh cá nhân đối với các trường hợp chưa đủ tuổi cấp Căn cước công dân; triển khai cấp định danh điện tử thông qua công tác cấp mới, cấp đổi, cấp lại CCCD.

3. Sở Tư pháp

- Hướng dẫn, chỉ đạo cơ quan Tư pháp cấp huyện, cấp xã quy trình thực hiện trên Cổng dịch vụ công quốc gia đối với các nhóm dịch vụ công: Đăng ký khai sinh; đăng ký khai tử và đăng ký kết hôn.

- Chủ trì, phối hợp các sở, ngành hướng dẫn, chỉ đạo các bộ phận Tư pháp cấp huyện, cấp xã thực hiện nghiêm việc tiếp nhận hồ sơ liên thông thủ tục hành chính: Đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí và các thủ tục hành chính khác có liên quan trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Chỉ đạo cơ quan Tư pháp cấp huyện, cấp xã phối hợp chặt chẽ với Công an cấp huyện, cấp xã trong việc triển khai làm sạch dữ liệu dân cư, nuôi sống nguồn dữ liệu; tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn để người dân thực hiện đăng ký lại khai sinh để thống nhất thông tin cá nhân, kịp thời điều chỉnh, bổ sung trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư nếu có sai sót.

4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp các sở, ngành, địa phương đề xuất, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của các Sở, ngành, địa phương để thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp, hướng dẫn Đài phát thanh và Truyền hình, Báo Nghệ An, các cơ quan thông tấn, báo chí địa phương, trung ương thường trú trên địa bàn đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về triển khai Đề án 06/CP trên địa bàn Nghệ An. Trong đó, tập trung tuyên truyền về lợi ích thiết thực của việc giải quyết thủ tục hành chính mức độ 3, 4 qua Cổng dịch vụ công quốc gia để người dân hiểu, thực hiện. Bên cạnh đó, tăng cường công tác tuyên truyền để nhân dân tham gia đăng ký định danh điện tử thông qua cấp Căn cước công dân và thực hiện trên ứng dụng VNEID.

- Bảo đảm hạ tầng, đường truyền kết nối, quản lý, duy trì, vận hành, phát triển nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia hoạt động ổn định, đáp ứng yêu cầu kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin trong cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp huyện, cấp xã, phục vụ phát triển Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số, thúc đẩy chuyển đổi số tại Nghệ An.

- Phối hợp với Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh để giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc về quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu dân cư.

6. Sở Y tế

- Hướng dẫn, chỉ đạo UBND cấp huyện, cấp xã, Trung tâm Y tế cấp huyện và Trạm Y tế xã “làm sạch dữ liệu tiêm chủng Covid-19” và ký xác nhận “Hộ chiếu vắc xin”.

- Tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19: Tiếp tục phối hợp với Công an các địa phương thực hiện xác thực mã định danh công dân và ký xác nhận “Hộ chiếu vắc xin” điện tử; rà soát, cập nhật dữ liệu còn sai thông tin, không đồng bộ được với dữ liệu dân cư.

- Công tác tiếp nhận khám chữa bệnh bảo hiểm y tế bằng thẻ CCCD: Thực hiện tuyên truyền cho người dân được biết đi khám chữa bệnh bằng thẻ CCCD; rà soát nâng cấp các hệ thống phần mềm khám, chữa bệnh bằng thẻ CCCD; phối hợp với Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh đồng bộ dữ liệu bảo hiểm y tế với dữ liệu dân cư.

- Về thực hiện khai báo CCCD điện tử: Tuyên truyền và yêu cầu cán bộ, nhân viên ngành Y tế phải thực hiện khai báo CCCD điện tử phục vụ cho việc quản lý công dân điện tử và Chính phủ điện tử.

- Hồ sơ sức khỏe điện tử: Phối hợp với Công an tỉnh; VNPT Nghệ An, Viettel Nghệ An và Bảo hiểm xã hội tỉnh triển khai và đồng bộ dữ liệu dân cư với Hồ sơ sức khỏe điện tử của người dân trong địa bàn tỉnh.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã

- Chỉ đạo, giao trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên Tổ công tác Đề án 06/CP cấp huyện chịu trách nhiệm trong việc theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn UBND cấp xã trên địa bàn triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch này bảo đảm tiến độ, chất lượng.

- Chỉ đạo đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về triển khai Đề án 06/CP trên địa bàn bằng nhiều hình thức khác nhau. Bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ tuyên truyền để tổ chức thực hiện phổ biến rộng rãi quan điểm chỉ đạo, mục tiêu Đề án 06/CP, tiện ích, lợi ích của việc sử dụng dịch vụ công trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Thành lập Tổ hướng dẫn cộng đồng (nòng cốt là đoàn viên, thanh niên) làm đội ngũ hỗ trợ người dân đăng ký tài khoản, sử dụng dịch vụ tại Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

- Chỉ đạo cơ quan Tư pháp cấp huyện, cấp xã phối hợp chặt chẽ với Công an cấp huyện, cấp xã trong việc triển khai làm sạch dữ liệu dân cư, nuôi sống nguồn dữ liệu; tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn để người dân thực hiện đăng ký lại khai sinh để thống nhất thông tin cá nhân, kịp thời điều chỉnh, bổ sung trong Cơ sở dữ liệu dân cư nếu có sai sót.

- Bố trí đầy đủ kinh phí, máy móc, phương tiện, đường truyền cho UBND cấp xã thực hiện tiếp nhận hồ sơ trên Cổng dịch vụ công quốc gia đối với các nhóm dịch vụ công thiết yếu.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức cấp xã có trình độ chuyên môn vững vàng, am hiểu về lĩnh vực mình phụ trách, đảm nhiệm; thường xuyên được cập nhật, hướng dẫn thực hiện, khai thác thủ tục hành chính thường xuyên theo văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành và cấp tỉnh.

- Ủy ban nhân dân thành phố Vinh và huyện Diễn Châu lựa chọn 01 phường/thị trấn và 02 xã để tập trung chỉ đạo điểm. Báo cáo kết quả thực hiện các nội dung Đề án 06/CP tại các địa bàn được lựa chọn về Tổ công tác Đề án 06 tỉnh (qua Công an tỉnh) **trước ngày 15/9/2022** để theo dõi, chỉ đạo.

8. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

- Chỉ đạo Tổ công tác Đề án 06/CP cấp xã và tại các thôn, khối, xóm, bản căn cứ các nội dung trọng tâm tại **Mục 3 Phần II Kế hoạch** này để chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Giao nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể đối với từng thành viên Tổ công tác, xác định rõ mốc thời gian hoàn thành.

- Bố trí, huy động tối đa lực lượng tham gia thực hiện các công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06/CP. Thành lập Tổ hướng dẫn

cộng đồng (nòng cốt là đoàn viên, thanh niên) làm đội ngũ hỗ trợ người dân đăng ký tài khoản trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Ưu tiên bố trí kinh phí, các điều kiện cần thiết khác phục vụ việc thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06/CP trên địa bàn.

9. Đề nghị Tỉnh đoàn Nghệ An

Chỉ đạo các cơ sở Đoàn các cấp triển khai các hoạt động tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các tầng lớp Nhân dân trong địa phương cách thức tạo tài khoản trên Cổng dịch vụ công quốc gia; hình thức đăng ký, nộp hồ sơ trên Cổng dịch vụ công quốc gia; mục đích, ý nghĩa việc giải quyết hồ sơ trên môi trường điện tử. Đồng thời, thành lập các Tổ hướng dẫn cộng đồng trực tiếp tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân ngay tại cơ sở.

10. Đề nghị VNPT Nghệ An, Viettel Nghệ An, Mobifone Nghệ An

- Hỗ trợ tối đa cho người dân trên địa bàn Nghệ An nói chung, đặc biệt người dân tại các địa phương được chọn chỉ đạo điểm triển khai toàn diện Đề án 06/CP, thay đổi thông tin Sim chính chủ phục vụ người dân tạo lập tài khoản trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Đối với cấp xã được chọn chỉ đạo điểm triển khai toàn diện Đề án 06/CP thuộc thành phố Vinh, huyện Diễn Châu, đề nghị VNPT Nghệ An, Viettel Nghệ An, Mobifone Nghệ An thành lập các Tổ công tác trực tiếp phối hợp chính quyền địa phương cấp xã tuyên truyền để người dân hiểu các quy định của pháp luật liên quan đến việc sử dụng Sim chính chủ đảm bảo quyền lợi sử dụng; đồng thời, trực tiếp hướng dẫn người dân cách thức thay đổi thông tin Sim chính chủ tại nhà không cần đến các địa điểm nhà mạng để người dân dễ dàng thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công và phạm vi quản lý, xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện hiệu quả, bảo đảm tiến độ, chất lượng.

2. Chế độ thông tin báo cáo

- Định kỳ trước ngày 17 hàng tháng, theo chức năng, nhiệm vụ, các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch về Tổ công tác Đề án 06 tỉnh (qua Công an tỉnh) để tổng hợp.

Riêng UBND thành phố Vinh, huyện Diễn Châu thực hiện chế độ báo cáo vào ngày thứ Năm hàng tuần.

- Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh phối hợp tổng hợp kết quả, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Chính phủ, Bộ Công an trước ngày 22 hàng tháng.

3. Giao Công an tỉnh (cơ quan Thường trực Tổ công tác tỉnh) chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị

liên quan theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp báo cáo theo quy định. Tổng hợp kết quả thực hiện chỉ đạo điểm tại các xã, phường, thị trấn thuộc thành phố Vinh và Diễn Châu, báo cáo UBND tỉnh theo dõi, chỉ đạo.

4. Trong quá trình tổ chức, thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo về Công an tỉnh để được hướng dẫn giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định. /.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Chánh VP UBND tỉnh;
- Phó CVP UBND tỉnh (đ/c Thiên);
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lưu: VT, KSTT (TP, T).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Vinh